

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH DIỆN ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC TRỢ CẤP XÃ HỘI

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/06/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về việc trợ cấp xã hội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 225/TTr-LĐTBXH ngày 01/4/2024 về việc điều chỉnh diện đối tượng và mức trợ cấp xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh diện đối tượng và mức trợ cấp xã hội đối với ông (bà): Phạm Hải, sinh ngày: 10/4/1964.

Cư trú tại: Tập An Nam - Phổ Văn - Đức Phổ - Quảng Ngãi.

Đang hưởng trợ cấp diện đối tượng: Người khuyết tật đặc biệt nặng. Hệ số trợ cấp: 2; mức trợ cấp: 720.000 đồng/tháng.

Qua đối tượng: Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi.

Hệ số trợ cấp: 2,5; mức trợ cấp: 900.000 đồng/tháng; bằng chữ: Chín trăm ngàn đồng.

Thời gian điều chỉnh kể từ ngày: 01/4/2024.

Lý do điều chỉnh: Đủ tuổi là người cao tuổi từ tháng 4/2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 1435/QĐ-UBND, ngày 28/4/2022 của Chủ tịch UBND thị xã.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các phòng: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính - Kế hoạch; Chủ tịch UBND xã (phường) Phổ Văn và đối tượng có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- CT, PCT (V/x) UBND thị xã;
- Lưu: VT, LĐ-TB và XH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thanh Hùng